

Bản án số: 29/2017/DS-ST
Ngày: 09-8-2017.
V/v tranh chấp về dân sự thiệt
hại do tài sản bị xâm phạm”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Hoàng Vũ;

2. Ông Võ Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 191/2016/TLST-DS, ngày 11 tháng 10 năm 2016, “V/v tranh chấp về dân sự thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2017/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Long B - *Sinh năm:* 1941.

Địa chỉ: thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Trần Long B là:

Trần Lê T - *Sinh năm:* 1964.

Địa chỉ: thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 18/10/2016).

- Bị đơn: Nguyễn Long S - *Sinh năm:* 1958.

Địa chỉ: thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 04/8/2016; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải cùng ngày 03/11/2016 người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Trần Long B trình bày:

Vào ngày 25/02/2016 Nguyễn Long S bơm sinh san lắp mương làm nghiêng hàng rào lưới P40 dài 19m cao 1,5m. Do đó Trần Long B yêu cầu

Nguyễn Long S bồi thường thiệt hại cho Trần Long B hàng rào lưới P40 trị giá 900.000 đồng.

Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Biên bản hòa giải cùng ngày 03/11/2016 và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Long S trình bày:

Nguyễn Long S thừa nhận vào ngày 25/02/2016 Nguyễn Long S có bơm sinh san lấp mương, nhưng không có gây thiệt hại cho hàng rào lưới P40 của Trần Long B. Do đó Nguyễn Long S không đồng ý bồi thường cho Trần Long B hàng rào lưới P40 trị giá 900.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trần Long B yêu cầu Nguyễn Long S bồi thường thiệt hại cho Trần Long B hàng rào lưới P40 trị giá 900.000 đồng. Yêu cầu này của Trần Long B không được Nguyễn Long S chấp nhận, vì cho rằng không có gây thiệt hại cho hàng rào lưới P40 của Trần Long B, nhưng Trần Long B không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác có giá trị pháp lý để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp. Do đó xét yêu cầu của Trần Long B là không có cơ sở chấp nhận, nên Hội đồng xét xử căn bác yêu cầu của Trần Long B về việc: Trần Long B yêu cầu Nguyễn Long S bồi thường thiệt hại cho Trần Long B hàng rào lưới P40 trị giá 900.000 đồng là có căn cứ, phù hợp với khoản 1, khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại khoản 1, khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự có ghi:

“1. Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình thì phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp ...

4. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án”.

[2] Phát biểu của Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên đối với Thẩm phán còn vi phạm về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nên Kiểm sát viên đề nghị Thẩm phán cần lưu ý nhằm đảm bảo cho việc chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và để góp phần cho việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng pháp luật, đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bác yêu cầu của Trần Long B. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Trần Long B phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá, vì toàn bộ yêu cầu của Trần Long B không được Tòa án chấp nhận là có căn cứ, phù hợp với khoản 1, khoản 3 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 589 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 4 Điều 91, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 165 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, khoản 3 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và khoản 1, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu của Trần Long B về việc: Trần Long B yêu cầu Nguyễn Long S bồi thường thiệt hại cho Trần Long B hàng rào lưới P40, trị giá 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

2. Án phí, tạm ứng án phí: Trần Long B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Được khấu trừ 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 05908, ngày 11/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Trần Long B đã nộp xong).

3. Chi phí tố tụng, tạm ứng chi phí tố tụng: Trần Long B phải chịu 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) chi phí định giá; Được khấu trừ 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) chi phí định giá (Trần Long B đã nộp xong).

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09/8/2017).

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Minh Tùng